

BỘ CÔNG CỤ SÀNG LỌC RƯỢU, THUỐC LÁ VÀ CÁC CHẤT GÂY NGHIỆN (ASSIST)

Tên khách hàng: _____

Ngày tháng năm sinh: _____

Giới tính: _____

GIỚI THIỆU (vui lòng đọc cho khách hàng)

Tôi sẽ hỏi anh/chị một số câu hỏi về trải nghiệm sử dụng các loại đồ uống có cồn, sản phẩm thuốc lá và các chất khác mà anh/chị đã từng dùng trong đời và trong 3 tháng qua. Các chất này có thể được sử dụng bằng cách hút, nuốt, hít bột, hít khói hoặc tiêm (đưa Thẻ Phản hồi cho khách hàng xem). Một số chất được liệt kê ở đây có thể đã được bác sĩ kê đơn (như amphetamine, thuốc an thần, thuốc giảm đau, v.v...). Trong cuộc phỏng vấn này, chúng ta sẽ không ghi lại những thuốc được sử dụng theo đơn do bác sĩ của anh/chị kê.

Tuy nhiên, nếu anh/chị đã sử dụng những thuốc này vì những lý do khác ngoài lý do kê đơn, hoặc sử dụng thường xuyên hơn, với liều lượng cao hơn hoặc theo cách khác với chỉ định, xin vui lòng cho tôi biết. Mặc dù chúng tôi cũng quan tâm đến việc sử dụng các loại chất bất hợp pháp, anh/chị hãy yên tâm rằng mọi thông tin sẽ được bảo mật tuyệt đối.

	Chú giải	Sản phẩm thuốc lá (thuốc lá điếu, loại thuốc lá để nhai, xì gà,...)	Đồ uống có cồn (bia, rượu vang, rượu mạnh,...)	Cần sa (phần lá và hoa khô của cây cần sa hay còn gọi là "marijuana", nhựa cây cần sa hay "hash", "đầu Hashish", hoặc các tên như cỏ, bồ đề, tài mà,...)	Cocaine (crack,...)	Các chất kích thích dạng Amphetamine (meth-amphetamine hay ma tuý đá, hồng phiến, viên ngựa, thuốc lắc,...)	Các chất dạng hít (khí ga, bóng cười, keo,...)	Thuốc an thần hoặc thuốc ngủ (Valium, Serepax, Xanax,...)	Các chất gây ảo giác (LSD, nấm ảo giác, ketamine,...)	Các chất dạng thuốc phiện (heroin, morphine, buprenorphine, oxycodone,...)	Các chất khác (Kava, GHB, quá liều caffeine,...)
Câu 1. Từ trước đến nay, anh/chị đã sử dụng những chất nào sau đây?	Lựa chọn CÓ hay KHÔNG cho từng chất. Nếu câu trả lời là "CÓ" cho một chất, vui lòng trả lời tiếp từ Câu 2 tới Câu 8 cho chất đó. Nếu câu trả lời là "Không" cho tất cả các chất, vui lòng ngừng phỏng vấn.	Có Không	Có Không	Có Không	Có Không	Có Không	Có Không	Có Không	Có Không	Có Không	Có Không
(Thăm dò nếu tất cả các câu trả lời đều là "Không", ví dụ: "Ngay cả khi anh/chị còn đi học cũng không dùng à?")											
Câu 2. Trong 3 tháng vừa qua, anh/chị sử dụng _____ thường xuyên ở mức độ như thế nào? Hỏi riêng cho tất cả các chất mà khách hàng lựa chọn "CÓ" ở Câu 1.	0 – Không lần nào 2 – Một hoặc hai lần 3 – Hàng tháng 4 – Hàng tuần 6 – Hàng ngày hoặc gần như hàng ngày										
(Đối với từng chất, nếu câu trả lời là "Không bao giờ" trong vòng 3 tháng qua thì bỏ qua các câu hỏi tiếp theo và chuyển đến Câu hỏi 6 cho chất đó.)											
Câu 3. Trong 3 tháng vừa qua, anh/chị cảm thấy thèm muốn và cần sử dụng _____ thường xuyên ở mức độ như thế nào?	0 – Không lần nào 3 – Một hoặc hai lần 4 – Hàng tháng 5 – Hàng tuần 6 – Hàng ngày hoặc gần như hàng ngày										
Câu 4. Trong 3 tháng vừa qua, sử dụng _____ gây nên các vấn đề đối với sức khoẻ, gia đình, xã hội, pháp luật hoặc kinh tế của anh/chị thường xuyên ở mức độ như thế nào?	0 – Không lần nào 4 – Một hoặc hai lần 5 – Hàng tháng 6 – Hàng tuần 7 – Hàng ngày hoặc gần như hàng ngày										

Tiếp tục ở mặt sau

	Chú giải	Sản phẩm thuốc lá (thuốc là điếu, loại thuốc lá để nhai, xì gà,...)	Đồ uống có cồn (bia, rượu vang, rượu mạnh,...)	Cần sa (phần lá và hoa khô của cây cần sa hay còn gọi là "marijuana", nhựa cây cần sa hay "hash", "dầu Hashish", hoặc các tên như cỏ, bồ đà, tài mà,...)	Cocaine (crack,...)	Các chất kích thích dạng Amphetamine (methamphetamine hay ma túy đá, hồng phiến, viên ngựa, thuốc lắc,...)	Các chất dạng hít (khí ga, bóng cười, keo,...)	Thuốc an thần hoặc thuốc ngủ (Valium, Serepax, Xanax,...)	Các chất gây ảo giác (LSD, nấm ảo giác, ketamine,...)	Các chất dạng thuốc phiện (heroin, morphine, buprenorphine, oxycodone,...)	Các chất khác (Kava, GHB, quá liều caffeine,...)
Câu 5. Trong 3 tháng vừa qua, anh/chị không làm được những việc bình thường của mình vì sử dụng _____ thường xuyên ở mức độ như thế nào?	0 – Không lần nào 5 – Một hoặc hai lần 6 – Hàng tháng 7 – Hàng tuần 8 – Hàng ngày hoặc gần như hàng ngày	Không hỏi Câu 5 cho sản phẩm thuốc lá									

Hỏi Câu 6 và 7 đối với tất cả các chất đã từng sử dụng trong đời.

Câu 6. Có ai đó đã từng bày tỏ sự lo lắng về việc sử dụng _____ của anh/chị chưa?	0 – Không, chưa bao giờ 6 – Có, trong 3 tháng qua 3 – Có, nhưng không phải trong 3 tháng qua										
QCâu 7. Anh/chị đã bao giờ cố gắng kiểm soát, cắt giảm hoặc dừng sử dụng _____ nhưng thất bại chưa?	0 – Không, chưa bao giờ 6 – Có, trong 3 tháng qua 3 – Có, nhưng không phải trong 3 tháng qua										
Câu 8. Anh/chị đã bao giờ sử dụng _____ theo đường tiêm chích chưa (không vì lý do y tế)?	Có Không	<p>Nếu CÓ – cung cấp thông tin về rủi ro khi tiêm chích thông qua can thiệp ngắn và tài liệu mang về nhà.</p> <p>Nếu KHÔNG – không cần thực hiện thêm.</p>									

Tổng											
-------------	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

Diễn giải điểm số

Nguy cơ	Thấp (Các chất khác 0-3, Đồ uống có cồn 0-10)	Trung bình (Các chất khác 4-26, Đồ uống có cồn 11-26)	Cao (từ 27 trở lên)
Điều trị	Đưa ra lời khuyên ngắn gọn về việc tiếp tục sử dụng chất như hiện tại	Can thiệp ngắn và cung cấp thông tin mang về	Can thiệp ngắn và cung cấp thông tin mang về
Chuyển gửi	Không chuyển gửi	Không chuyển gửi	Chuyển gửi đến chuyên gia để đánh giá sâu hơn

Bên thu thập thông tin	Họ và tên:	Chức vụ/Đơn vị:	
	Chữ ký:	Ngày tháng:	Số điện thoại:

WHO ASSIST

Thẻ Phản hồi của Khách hàng

Chất

Sản phẩm thuốc lá (thuốc là điếu, loại thuốc lá để nhai, xì gà,...)

Đồ uống có cồn (bia, rượu vang, rượu mạnh,...)

Cần sa (phần lá và hoa khô của cây cần sa hay còn gọi là “marijuana”, nhựa cây cần sa hay “hash”, “dầu Hashish”, hoặc các tên như cỏ, bồ đề, tài mà,...)

Cocaine (crack,...)

Các chất kích thích dạng Amphetamine (methamphetamine hay ma túy đá, hồng phiến, viên nhựa, thuốc lắc,...)

Các chất dạng hít (khí ga, bóng cười, keo,...)

Thuốc an thần hoặc thuốc ngủ (Valium, Serepax, Xanax,...)

Các chất gây ảo giác (LSD, nấm ảo giác, ketamine,...)

Các chất dạng thuốc phiện (heroin, morphine, buprenorphine, oxycodone,...)

Các chất khác (vui lòng ghi rõ):

Thẻ Phản hồi (Câu 2 - Câu 5)

Không lần nào: không sử dụng trong 3 tháng qua.

Một hoặc hai lần: 1 đến 2 lần trong 3 tháng qua.

Hàng tháng: trung bình 1 đến 3 lần mỗi tháng trong 3 tháng qua.

Hàng tuần: từ 1 đến 4 lần mỗi tuần.

Hàng ngày hoặc gần như hàng ngày: 5 đến 7 ngày mỗi tuần

Thẻ Phản hồi (Câu 6 - Câu 8)

Không, chưa bao giờ.

Có, nhưng không phải trong 3 tháng qua.

Có, trong 3 tháng qua.

WHO ASSIST

Phiếu Kết quả của Khách hàng

Chất	Điểm số	Mức nguy cơ		
Sản phẩm thuốc lá		0-3 Thấp	4-26 Trung bình	27+ Cao
Đồ uống có cồn		0-10 Thấp	11-26 Trung bình	27+ Cao
Cần sa		0-3 Thấp	4-26 Trung bình	27+ Cao
Cocaine		0-3 Thấp	4-26 Trung bình	27+ Cao
Các chất kích thích dạng Amphetamine		0-3 Thấp	4-26 Trung bình	27+ Cao
Các chất dạng hít		0-3 Thấp	4-26 Trung bình	27+ Cao
Thuốc an thần hoặc thuốc ngủ		0-3 Thấp	4-26 Trung bình	27+ Cao
Các chất gây ảo giác		0-3 Thấp	4-26 Trung bình	27+ Cao
Các chất dạng thuốc phiện		0-3 Thấp	4-26 Trung bình	27+ Cao
Các chất khác		0-3 Thấp	4-26 Trung bình	27+ Cao

Điểm số của anh/chị có nghĩa là gì?

Thấp: Anh/chị ở mức nguy cơ thấp với các vấn đề về sức khỏe và vấn đề khác từ thói quen sử dụng hiện tại của anh/chị.

Trung bình: Anh/chị đang ở mức nguy cơ với các vấn đề về sức khỏe và vấn đề khác từ thói quen sử dụng hiện tại của anh/chị, cả tại thời điểm hiện tại và trong tương lai nếu anh/chị tiếp tục cách sử dụng này.

Cao: Anh/chị đang ở mức nguy cơ cao gặp phải những vấn đề nghiêm trọng (về sức khỏe, xã hội, tài chính, luật pháp, mối quan hệ) từ thói quen sử dụng hiện tại của anh/chị và có thể trở thành lệ thuộc.

Anh/chị có lo ngại về việc sử dụng chất của mình không?

Sản phẩm thuốc lá	Đồ uống có cồn	Cần sa	Côcaine	Các chất kích thích dạng Amphetamine	Các chất dạng hít	Thuốc an thần hoặc thuốc ngủ	Các chất gây ảo giác	Các chất dạng thuốc phiện
Mức nguy cơ anh/chị gặp phải các tác hại sau đây là: (chọn một)	Mức nguy cơ anh/chị gặp phải các tác hại sau đây là: (chọn một)	Mức nguy cơ anh/chị gặp phải các tác hại sau đây là: (chọn một)	Mức nguy cơ anh/chị gặp phải các tác hại sau đây là: (chọn một)	Mức nguy cơ anh/chị gặp phải các tác hại sau đây là: (chọn một)	Mức nguy cơ anh/chị gặp phải các tác hại sau đây là: (chọn một)	Mức nguy cơ anh/chị gặp phải các tác hại sau đây là: (chọn một)	Mức nguy cơ anh/chị gặp phải các tác hại sau đây là: (chọn một)	Mức nguy cơ anh/chị gặp phải các tác hại sau đây là: (chọn một)
Thấp Trung bình Cao	Thấp Trung bình Cao	Thấp Trung bình Cao	Thấp Trung bình Cao	Thấp Trung bình Cao	Thấp Trung bình Cao	Thấp Trung bình Cao	Thấp Trung bình Cao	Thấp Trung bình Cao
Hút thuốc thường xuyên có mối liên hệ với:	Thường xuyên vượt ngưỡng sử dụng đồ uống có cồn có mối liên hệ với:	Thường xuyên sử dụng cần sa có mối liên hệ với:	Thường xuyên sử dụng cocaine có mối liên hệ với:	Thường xuyên sử dụng các chất kích thích có mối liên hệ với:	Thường xuyên sử dụng các chất dạng hít có mối liên hệ với:	Thường xuyên sử dụng thuốc an thần có mối liên hệ với:	Thường xuyên sử dụng các chất gây ảo giác có mối liên hệ với:	Thường xuyên sử dụng các chất dạng thuốc phiện có mối liên hệ với:
Lão hóa sớm, da bị nhăn	Dư vị khó chịu sau say rượu, hành vi hung hăng và bạo lực, tai nạn và chấn thương.	Các vấn đề về khả năng tập trung và động lực	Khó ngủ, nhịp tim nhanh, đau đầu, giảm cân	Khó ngủ, chán ăn và giảm cân, mất nước	Chóng mặt và ảo giác, buồn ngủ, mất phương hướng, mờ mắt	Buồn ngủ, chóng mặt và lú lẫn	Ảo giác (dễ chịu hoặc khó chịu) - thị giác, thính giác, xúc giác, khứu giác	Ngừa, buồn nôn và ói mửa
Nhiễm trùng đường hô hấp và hen	Giảm khả năng tình dục, lão hóa sớm	Lo âu, hoang tưởng, hoang loạn, trầm cảm	Tê, ngứa ran, da ẩm ướt vì mồ hôi, cào cấu hoặc cào xước da	Hàm siết chặt, đau đầu, đau cơ bắp	Các triệu chứng giống cúm, bệnh viêm xoang, chảy máu cam	Khó tập trung, suy giảm trí nhớ	Khó ngủ	Buồn ngủ, táo bón, sâu răng
Huyết áp cao, bệnh tiểu đường	Các vấn đề về tiêu hóa, loét, viêm tuyến tụy, huyết áp cao	Suy giảm khả năng ghi nhớ và giải quyết vấn đề	Tai nạn và chấn thương, các vấn đề tài chính	Tâm trạng thất thường - lo âu, trầm cảm, bồn chồn, hưng cảm, hoang loạn, hoang tưởng	Khó tiêu, viêm loét dạ dày	Buồn nôn, nhức đầu, đi không vững	Buồn nôn và ói mửa	Khó tập trung, suy giảm trí nhớ
Nhiễm trùng đường hô hấp, dị ứng và hen ở trẻ em sống với người hút thuốc	Lo âu và trầm cảm, gặp khó khăn trong các mối quan hệ, tài chính và các vấn đề việc làm	Huyết áp cao	Suy nghĩ bất thường	Cơn rung nhĩ, rối loạn nhịp tim, khó thở	Tai nạn và chấn thương	Các vấn đề liên quan đến giấc ngủ	Tăng nhịp tim và huyết áp	Các vấn đề về cảm xúc và xã hội
Với phụ nữ mang thai: bị sẩy thai, bé sẽ sinh sớm với cân nặng thấp	Suy giảm khả năng ghi nhớ và giải quyết vấn đề	Hen, viêm phế quản	Tâm trạng thất thường - lo âu, trầm cảm, hưng cảm	Hành vi hung hăng và bạo lực	Mất trí nhớ, lú lẫn, trầm cảm, hưng hăng	Lo âu và trầm cảm	Tâm trạng thất thường	Giảm ham muốn tình dục và hoạt động tình dục
Bệnh thận	Gây ra những dị tật và tổn thương não ở trẻ sơ sinh của phụ nữ mang thai	Loạn thần ở những người có tiền sử cá nhân hoặc gia đình bị bệnh tâm thần phân liệt	Hung hăng và hoang tưởng	Loạn thần sau nhiều lần sử dụng liều cao	Khó khăn trong việc phối hợp cử động cơ thể, các phản ứng chậm, tình trạng thiếu ôxy	Sự dung nạp và sự phụ thuộc sau khi sử dụng một thời gian ngắn	Lo âu, hoang loạn, hoang tưởng	Khó khăn trong các mối quan hệ
Bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính	Đột quỵ, chấn thương não vĩnh viễn, gây tổn hại cơ bắp và dây thần kinh	Bệnh tim và bệnh phổi tắc nghẽn mạn tính	Khao khát thêm muối, căng thẳng về lối sống	Tổn thương lâu dài tới các tế bào não	Tình trạng mê sảng, co giật, hôn mê, tổn thương nội tạng (tim, phổi, gan, thận)	Các triệu chứng cai nghiện nghiêm trọng	Những đợt tái phát trải nghiệm	Các vấn đề tài chính và công việc, vi phạm pháp luật
Bệnh tim, đột quỵ, bệnh về mạch máu	Bệnh về gan, tuyến tụy	Bệnh ung thư	Loạn thần sau nhiều lần sử dụng liều cao	Tổn thương gan, xuất huyết não, đột tử	Tử vong do suy tim	Quá liều và tử vong nếu sử dụng cùng với rượu, các chất dạng thuốc phiện hoặc các chất ức chế thần kinh khác.	Tăng ảnh hưởng của các rối loạn tâm thần chẳng hạn như tâm thần phân liệt	Sự dung nạp và sự lệ thuộc, các triệu chứng cai nghiện
Các loại bệnh ung thư	Các loại bệnh ung thư, tự tử		Đột tử do các vấn đề về tim	Quá liều và tử vong do suy hô hấp				